

## THẦY LÂN

---

Vừa vói tay muốn lấy cuốn sách đọc dở dang tối hôm qua để đọc tiếp, nhưng Phượng–Quỳnh vội dừng tay; vì nghe điện thoại reng. Phượng–Quỳnh vội chụp ống nghe, bước nhanh sang chiếc xe–lông nhỏ; vì ngại tiếng nói chuyện sẽ làm mất giấc ngủ của đứa cháu cưng.

– Allo.

– Cho tôi được tiếp chuyện với bà Phượng–Quỳnh.

– Dạ, tôi là Phượng–Quỳnh. Xin ông cho biết quý danh?

Phượng–Quỳnh không nghe tiếng trả lời mà chỉ nghe một dòng âm thanh *piano* rộn rã. Phượng–Quỳnh nhận ra đây là nhạc sống chứ không phải nhạc băng cho nên cứ lắng nghe.

Từ đầu giây bên kia, tiếng nhạc vẫn vui tươi, rộn ràng, từ phân đoạn của bản nhạc này chuyển sang phân đoạn của nhạc khúc khác thật tài tình và chỉ đàn toàn nhạc ngoại quốc. Phượng–Quỳnh không thể đoán được trong số bạn hữu ai là người có ngón đàn *piano* đầy ma lực như vậy.

Càng lắng nghe tiếng đàn Phượng–Quỳnh càng cảm thấy nàng lạc hậu và quê mùa như một người chưa hề biết gì về âm nhạc; vì Phượng–Quỳnh không nhận ra được tựa đề cũng như âm giai của bản nhạc. Trong khi Phượng–Quỳnh tủi thân cho sự “tuột dốc” thảm hại của nàng thì từ đầu giây bên kia, theo tiếng đàn, một giọng nam cất lên. Mấy câu đầu Phượng–Quỳnh nghe không rõ vì giọng người hát hơi nhỏ. Sau cùng Phượng–Quỳnh nghe được:

“... *Stronger than any mountain cathedral,  
Truer than any tree ever grew,  
Deeper than any forest primeval,  
I am in love with you...*” (1).

Lấy làm lạ, Phượng–Quỳnh lại lên tiếng “Allo” nhưng vẫn không ai trả lời. Phượng–Quỳnh đắn đo, không biết nên tiếp tục lắng nghe hay là gác ống nghe để đọc sách. Bất ngờ tiếng hát chuyển sang:

“Ngày nào một giấc mơ.

*Đâu những đêm trăng mờ ai ngóng chờ... “ (2).*

Phượng–Quỳnh ngẩn ngơ, không biết người bạn nào nghịch mà lại đàn và hát những tình khúc dễ thương đến như vậy! Phượng–Quỳnh lắng nghe cho đến câu cuối:

*“... hay đón đau vì câu chờ kiếp sau.  
Trăng úa màu, lệ dâng ướt ngàn sao.” (3).*

Không dung Phượng–Quỳnh cảm thấy buồn và nhớ những ngày Danh và nàng yêu nhau.

Ngày xưa, mỗi khi giận hờn hoặc hôm nào Danh không đến điểm hẹn là Phượng–Quỳnh tưởng như trái đất sắp ngừng quay/ngày tận thế sắp cận kề và tới đó thế nào Phượng–Quỳnh cũng thò thân nhìn Trời mây rồi rơm rớm nước mắt, hát đi/hát lại hai câu này để nghĩ đến Danh.

Tiếng hát ngưng. Phượng–Quỳnh nghe:

– Phượng–Quỳnh.

– Dạ, xin lỗi, ai đầu giây ạ?

– Lâu quá cho nên không nhận ra giọng, phải không? Lân đây. Lân ngày xưa dạy Lý–Hóa ở Võ Tánh, nhớ không?

Phượng–Quỳnh vô cùng ngạc nhiên và bối rối, không biết nên xưng bằng “con” như ngày xưa hay là xưng bằng “em”. Nghĩ lại, Lân cũng không lớn hơn nàng nhiều cho nên đáp:

– Dạ, thưa Thầy, vì bất ngờ quá cho nên em không nhận ra. Em xin lỗi Thầy. Làm thế nào Thầy biết được điện thoại của em?

– Cách nay mấy tuần, nhân buổi họp mặt cựu học sinh Võ Tánh và Nữ Trung Học, tôi gặp lại Nghi. Nghi hỏi đó cùng học B4 với Phượng–Quỳnh, nhớ không? Tôi hỏi thăm Phượng–Quỳnh và Nghi cho tôi số điện thoại.

Vì tính hay quên, Phượng–Quỳnh không thể nhớ được nhiều chi tiết về Lân. Nhưng kể từ ngày Nghi, người bạn gái duy nhất cùng lớp “B” với Phượng–Quỳnh ngày xưa, nói cho Phượng–Quỳnh biết ngày đó Lân để ý và có cảm tình với nàng thì Phượng–Quỳnh mới từ từ ôn lại khuôn mặt, vóc dáng, giọng nói và cử chỉ của Lân.

– Thưa Thầy, khi nói chuyện, em nhận ra giọng của Thầy; nhưng khi Thầy hát – nhất là khi Thầy hát tiếng Anh – em cứ ngỡ là ông Mỹ nào đang hát.

Lân cười. Phượng–Quỳnh tiếp:

– Thầy cho em hỏi một câu, được không ạ?

– Vâng, cứ nói chuyện tự nhiên. Nếu Phượng–Quỳnh tiếp tục gọi tôi bằng Thầy, tôi sẽ gọi Phượng–Quỳnh bằng... bà đó.

– Thưa Thầy, em quen rồi, đổi không được. Thưa Thầy, Thầy học *piano* từ hồi nào? Em nhớ, ngày xưa, Thầy không chơi đàn mà.

Lân im lặng. Ngày xưa, mỗi khi trường Võ Tánh tổ chức văn nghệ tại rạp Tân–Quang/Việt–Quang/Tân–Tân hoặc trên sân khấu lộ thiên nơi bãi cát phía sau trường, Lân cứ thâm nôn nóng mong chóng đến phần văn nghệ do Phượng–Quỳnh phụ trách. Khi nghe xướng ngôn viên giới thiệu Phượng–Quỳnh, Lân hồi hộp, sửa lại dáng ngồi. Phượng–Quỳnh ôm *accordéon* bước ra sân khấu, tươi cười, cúi chào khán giả. Nhìn Phượng–Quỳnh đọc tấu những nhạc khúc ngoại quốc, Lân cảm thấy Phượng–Quỳnh trên sân khấu và Phượng–Quỳnh, cô học trò duyên dáng, đẹp tự nhiên và rất ít nói “của chàng” không phải là một. Lân tự hỏi không hiểu Phượng–Quỳnh có biết chàng đang chú tâm theo dõi từng cử chỉ của nàng – một hành động mà Lân cố tình giấu kín mỗi khi bước vào lớp B4 – hay không. Khi Phượng–Quỳnh đàn cũng như khi Phượng–Quỳnh hát, Lân cảm nhận được những xao xuyến/ những rung động/ những ước mơ đang dâng lên trong lòng. Lân thầm mong sẽ tạo cơ hội để Phượng–Quỳnh nhận biết được tình cảm của chàng dành cho nàng. Nhưng, suốt mấy năm dạy Phượng–Quỳnh ở các lớp đệ nhị cấp, Lân chỉ thấy nàng vô tư như trẻ thơ và ngây thơ cho đến độ chưa biết làm dáng và chưa biết chung diện như các bạn cùng lứa, cho nên chàng vẫn dè dặt.

Sau khi Phượng–Quỳnh và Nghi rời Võ Tánh, vào Sài Gòn học Luật, nhiều lần Lân tự trách tại sao chàng quá kín đáo/đần độn/rụt rè? Nhưng không kín đáo/đần độn sao được khi mà nền đạo lý Á Đông còn quá khắt khe đối với những người chọn ngành mô phạm!

Gặp lại Phượng–Quỳnh khi nàng trở lại thăm trường cũ, thấy Phượng–Quỳnh có vẻ bạo dạn hơn trước, Lân vui thầm. Chàng hy vọng sẽ tạo cơ hội gặp lại Phượng–Quỳnh. Nhưng khi Lân vào lớp – lớp cũ của Phượng–Quỳnh và Nghi – trên lầu, nhìn xuống công chính, thấy Phượng–Quỳnh thướt tha đến bên một thanh niên đang ngồi chờ trên Vespa rồi nàng ngồi vào yên sau thì niềm hy vọng của Lân tan đi! Về sau Lân mới biết người lái Vespa hôm đó là Danh – một người bạn lớn lên cùng thành phố với Lân.

Từ hôm đó, ý nghĩ “đi lính” cứ lảng vảng trong lòng Lân; vì Lân cảm thấy buồn về mối tình đơn phương. Nhưng rồi Lân tìm được một giải pháp khác hay hơn để xoa dịu niềm thất vọng. Chàng học *piano* để được đàn những bản nhạc mà Phượng–Quỳnh đã đàn/đã hát; và cũng để có cơ hội được trút xuống phím *piano* nỗi buồn thâm kín trong lòng. Vì vậy Lân đáp:

– Tôi học *piano* lâu rồi. Nhưng *piano* dễ, không phải mang vào người như *accordéon* của Phương–Quỳnh.

– Dạ, em không nhớ tại sao ngày đó em lại chỉ thích đàn *accordéon* thôi.

Nói ngang đây Phương–Quỳnh vội cái chính:

–Ô, thưa Thầy, em nhớ rồi.

–Nhớ gì?

–Em thích *accordéon* vì hình ảnh của Dean Martin trong những phim ca nhạc. Thầy nhớ Dean Martin không, thưa thầy?

–Nhớ chứ sao không. Dean Martin không những đàn hay mà hát cũng tuyệt vời.

–Dạ. Em thích anh chàng đó lắm.

Lân chuyển đề tài:

– Phương–Quỳnh và Danh vẫn khỏe chứ?

– Dạ, cảm ơn Thầy. Thầy muốn nói chuyện với anh Danh, phải không ạ?

– Tôi mới gặp Danh tại phi trường Los Angeles cách nay khoảng hơn một tháng, đã thăm hỏi nhau rồi. Tớ nữa sẽ nói chuyện thêm với Danh, bây giờ nói chuyện với Phương–Quỳnh, có chi trở ngại không?

– Dạ, thưa Thầy, không.

– Phương–Quỳnh dạo này chắc đàn tuyệt lắm, phải không?

Phương–Quỳnh cảm thấy khó thở như ai vừa “đấm” vào ngực nàng! Phải vài tích tắc sau Phương–Quỳnh mới đáp được:

– Thưa Thầy, em bỏ đàn từ mấy mươi năm nay rồi!

– Há? Phương–Quỳnh nói gì?

Phương–Quỳnh lập lại câu nói. Cả hai cùng im lặng. Nén tiếng thở dài, Lân hỏi:

– Tại sao vậy, Phương–Quỳnh?

– Dạ, vì “ông bạn” của Thầy không thích.

Im lặng. Tiếng *piano* “roi” nhẹ nhẹ/rời rạc/văng vẳng. Một lúc lâu Lân hỏi:

– Danh nói thẳng với Phương–Quỳnh là Danh không thích Phương–Quỳnh đàn hay sao? Tôi nghĩ ngày đó Danh biết Phương–Quỳnh chơi đàn mà, phải không?

– Dạ, ngày đó anh ấy biết em chơi đàn nhưng về sau anh ấy thay đổi, làm sao em biết được. Anh ấy không nói thẳng với em; anh ấy chỉ nói những câu khó chịu, em không thích nghe cho nên em bỏ đàn luôn để anh ấy không có cơ hội dùng những câu đó với em nữa. Còn Thầy, cô có thích Thầy đàn và viết hay không?

– Nhà tôi và tôi không còn sống với nhau từ lâu rồi.

Phương–Quỳnh thoáng giật mình. Lân Phương–Quỳnh về Việt Nam cách nay hai năm, vào hôm họp mặt bạn hữu, các bạn cho Phương–Quỳnh biết tin thầy Lân trở về đời sống độc thân, nhưng vì tính hay quên, Phương–Quỳnh không nhớ. Phương–Quỳnh chỉ nhớ các bạn “nhao nhao” hỏi nàng là tại sao ngày đó không “chịu” thầy Lân? Phương–Quỳnh đáp rất thật lòng: “*Có biết Thầy để ý mình đâu mà chịu với không chịu?*” Anh bạn cao lêu nghêu, ngày xưa ngồi bàn cuối, bảo: “*Chính tôi nghe thầy Lân nói với thầy Hảo là Phương–Quỳnh có nụ cười rất đậm và cái cằm chẻ đôi.*” Phản ứng tự nhiên, Phương–Quỳnh đưa tay sờ cằm. Cái lũng sâu nho nhỏ nhưng vô cùng duyên dáng ngay giữa cằm, ngày xưa đã làm mê mọt nhiều chàng trai, nay không còn nữa. Một cô bạn Huế, ngày xưa cùng trong ban văn nghệ với Phương–Quỳnh, cười dòn: “*Vô lý. Trong khi toàn trường ai cũng biết Thầy để ý ‘nhà người’ mà tại rằng ‘nhà người’ lại không biết?*” Phương–Quỳnh ngẩn người, không biết nên buồn hay nên vui. Bây giờ nghe Lân hé lộ chuyện gia đình của Lân, Phương–Quỳnh mới chợt nhớ:

– Dạ, em xin lỗi đã vô tình khơi lại chuyện buồn của Thầy.

– Có chi mà buồn. Đời là vô thường. Trở lại nguyên nhân Phương–Quỳnh bỏ đàn. Danh nói như thế nào, Phương–Quỳnh thử lập lại đại ý xem?

– Dạ, mỗi khi em đàn, anh Danh thường bảo: “*Đờn gì mấy bài lạ huơ lạ hoắt, không ai biết mà cũng đờn; còn mấy bài như Lính Dù Lên Điểm, Anh Là Lính Đa Tình hay thâu Trời sao không chịu đờn? Đờn mà không ai hiểu, không ai biết thì đờn địch làm chi cho mất công? Đẹp đi cho rồi!*”

Trong khi Lân nghẹn lời trước một câu nói phũ phàng như vậy thì Phương–Quỳnh lại liên tưởng đến những câu nói khác, cũng của Danh. Vào những dịp họp mặt bằng hữu, thấy Phương–Quỳnh được bạn hữu tỏ ra thương mến hoặc khen ngợi bao nhiêu thì trên đường về nhà Danh cũng nói những lời độc hại, làm tổn thương Phương–Quỳnh bấy nhiêu! Mỗi khi biết Phương–Quỳnh nghe nhạc ngoại quốc, Danh “xì” một tiếng rồi bảo, nghe chi ba

thứ nhạc đó, bộ mắt gốc rồi hả? Nếu nhạc bán cổ điển hoặc nhạc hòa tấu hay độc tấu, Danh bảo, nghe thứ nhạc gì mà toàn đờn không, buồn ngủ thấy bà. Phượng–Quỳnh nghe *Smooth Jazz*, Danh bảo, thứ đồ nhạc của tụi đen mà cũng nghe. Khi thấy Phượng–Quỳnh trang điểm, Danh bảo, “bôi quẹt” để làm gì? Trẻ trung gì nữa mà bày đặt. Phượng–Quỳnh còn nhớ, ngày nàng mới sinh xong đứa con đầu lòng, Danh “dần mặt”, gần “băm” (ba mươi) rồi, không còn trẻ nữa đâu nghe, cô; Phượng–Quỳnh trên ba mươi, Danh bảo, gần nửa đời người rồi, còn gì nữa mà “bôi quẹt”; Phượng–Quỳnh trên bốn mươi là tuổi... về vườn! Phượng–Quỳnh mặc áo màu tươi, Danh quạu, bảo chồng con đầy đàn mà còn bày đặt chung diện? Phượng–Quỳnh mặc áo màu đậm, Danh lại bảo: Mặc mấy màu gì quê mùa quá vậy? Khi bắt gặp Phượng–Quỳnh gửi check mua báo dài hạn, Danh bảo, tiền cô không biết xài vào đâu hay sao mà mua báo dài hạn? Sang quá mà! Báo người ta chất cả đống ngoài chợ, đi chợ sao không lượm về đọc mà lại mua? Giàu rồi đó! Phượng–Quỳnh nghiệm ra rằng, chưa bao giờ Danh hài lòng và cũng chưa bao giờ Danh không tìm cách chê bai/dè bĩm về những điều nàng làm!

Nhiều khi Phượng–Quỳnh tự hỏi, tại sao nàng không thể quên được những câu cay độc, những điều xót xa do Danh đem đến mà nàng lại quên những điều tốt đẹp trong cuộc đời! Bây giờ chỉ lập lại cho Lân nghe một câu thôi mà Phượng–Quỳnh cũng vẫn còn cảm thấy tê tái trong lòng.

Lân hỏi:

– Rồi Phượng–Quỳnh trả lời như thế nào?

– Dạ, anh ấy không thích em đàn thì em bỏ, cho yên chuyện.

Đó cũng là một câu né tránh của Phượng–Quỳnh; vì thật ra nàng có phản ứng một cách ôn hòa. Nhưng Danh là một người đàn ông vũ phu. Khi nào bị Phượng–Quỳnh nói đúng tâm lý mà Danh không thể biện luận được, Danh sẽ đánh Phượng–Quỳnh không nương tay và nói những câu thô lỗ/nặng nề hơn nữa để nàng ngượng, không trả lời được, phải im. Phượng–Quỳnh muốn đi làm để khỏi lệ thuộc vào Danh. Danh phản đối dữ dội: “*Tôi đâu có bỏ cô chết đói mà cô đòi đi làm để bị mất tôi!*” Phượng–Quỳnh đành im lặng, ôm trong lòng niềm thất vọng/nỗi chán chường về người đàn ông mà ngày xưa đã thề thốt và nói với nàng những điều không thật để dụ nàng vào con đường tình không lối ra!

Không những Danh luôn nói những điều không thật mà Danh còn có tài chối bừa, không sượng mặt. Phượng–Quỳnh vẫn nhớ, ngày đó, khi nào Phượng–Quỳnh “trúng” một “áp-phe” là Danh về nhà ngọt ngào, năn nỉ nàng trả giùm những món nợ do Danh “làm lỡ” gây ra và Danh thề độc là sẽ không bao giờ tái phạm nữa. Phượng–Quỳnh muốn đích thân nàng đem tiền đi trả để có dịp nói riêng với người bạn đó đừng cho Danh mượn tiền nữa. Dường như Danh hiểu dụng ý của Phượng–Quỳnh cho nên Danh không đồng ý. Danh bảo chàng mượn thì để chàng đem trả chứ Phượng–Quỳnh đem đến trả sẽ làm mất

thể diện của chàng. Phượng–Quỳnh nhẹ dạ và vẫn còn tin tưởng Danh cho nên giao tiền cho Danh đi trả.

Lần nào cũng vậy, Danh không đem tiền đi trả mà Danh dùng số tiền đó “rải” đều cho các em vũ nữ tại vũ trường, đưa các em ca sĩ vào những nhà hàng sang trọng và đem bỏ đến sòng bài để chứng tỏ sự “chịu chơi” của Danh. Vài tuần sau, hết tiền, Danh lại nhắc Phượng–Quỳnh tại sao chưa trả những số nợ đó? Phượng–Quỳnh bảo: “*Em đưa cho anh đem đi trả rồi mà.*” Danh nhìn thẳng vào mắt Phượng–Quỳnh rồi chối tinh bơ: “*Đưa hồi nào? Em cứ đòi chính em đem tiền đi trả chứ em đâu chịu đưa cho anh. Tính em hay quên rồi em đổ thừa.*” Phượng–Quỳnh tự biết tính nàng hay quên cho nên nửa nghi nửa ngờ, đành im. Lâu dần, sự lừa dối trắng trợn và sự đổ thừa đầy dã tâm của Danh cứ được Danh lập đi lập lại hoài khiến Phượng–Quỳnh đâm ra lo sợ/hoài nghi/không tin bất cứ một người nào và cũng không còn tin tưởng vào chính nàng nữa.

Mãi đến khi sang Mỹ, Phượng–Quỳnh mới biết, vì Danh mà nàng bị *Obsessive Compulsive Disorder!*

Riêng Lân, chàng biết Phượng–Quỳnh là một cô gái hiền lành cho nên Lân không ngạc nhiên vì câu nói của nàng mà chỉ cảm thấy xót xa/cay đắng trong lòng. Tự biết chàng không nên nói gì trong lúc này, Lân im lặng.

Phượng–Quỳnh nghe tiếng thở dài của Lân rồi từng tràng hợp âm trầm vang xa. Chỉ một thoáng thôi, tràng hợp âm đó trở nên cuồng loạn. Phượng–Quỳnh có cảm tưởng như Lân đang trút tất cả tức giận của chàng lên phím đàn. Một lúc sau, có lẽ đã bình tâm trở lại, Lân chuyển sang một nhạc khúc êm dịu/thiết tha. Trong lúc Phượng–Quỳnh còn nhúu mày, cố nhận ra dòng nhạc thì giọng Lân khe khẽ: “*Hay quá! Đoạn này chuyển sang Mineur, tuyệt quá!*” Câu nói của Lân khiến Phượng–Quỳnh đau đớn/tủi buồn nhận ra sự “đốt nát” của nàng sau mấy mươi năm xa lìa địa hạt âm nhạc! Câu nói của Lân cũng khiến Phượng–Quỳnh nhớ đến ông Ngữ – thân phụ của nàng.

Ngày xưa, nhiều khi đang đàn, Phượng–Quỳnh nghe tiếng dếp lẹc xọc rồi giọng ông Ngữ: “*Con! Con đàn lại đoạn đó cho Ba nghe.*” Phượng–Quỳnh ngạc nhiên: “*Ừa, con đàn sai, phải không, Ba?*” Ông Ngữ khoác tay: “*Không. Không phải. Ba muốn nghe lại vì đoạn đó chuyển sang Mi Mineur tuyệt quá. Sự chuyển âm đột ngột này tụi Tây gọi là...*” Ông Ngữ tuân một tràng tiếng Pháp mà đến nay không thể nào Phượng–Quỳnh nhớ được! Bây giờ nghe Lân nói một câu tương tự, Phượng–Quỳnh nhớ Cha và thương cho công khó của người Cha đã dạy nàng đàn. Tủi thân, Phượng–Quỳnh gục mặt vào lòng bàn tay, muốn khóc nhưng khóc không được!

Trước sự hủy diệt của thời gian và luật vô thường, Phượng–Quỳnh bất lực, đã đành; còn trước sự hủy diệt có chủ tâm của một người đàn ông dành cho nàng tại sao Phượng–Quỳnh cũng cúi đầu câm lặng suốt mấy mươi năm qua? Nhiều khi Phượng–Quỳnh nghĩ rằng nàng hèn. Nhưng không hèn sao được khi mà Phượng–Quỳnh – vì danh dự gia

đình/vì tự ái cá nhân – không muốn ai biết được sự nhầm lẫn của nàng. Phụng–Quỳnh không muốn các con không có cha và cũng vì Phụng–Quỳnh được nuôi dạy theo “*nền đạo lý thánh hiền(!) Con gái mười hai bến nước; trong nhà, đực chịu!*”

Không muốn nhớ lại những chuyện buồn xưa, Phụng–Quỳnh nghĩ cách chuyển đề tài. Chợt nhớ đến tác phẩm Lân viết cách nay gần nửa thế kỷ, Phụng–Quỳnh hỏi:

– Dạ, thưa Thầy, Thầy còn giữ tác phẩm Nỗi Buồn Ngày Tháng Cũ không, thưa Thầy?

– Tuyệt bản rồi. Phụng–Quỳnh thích cuốn đó à?

– Dạ.

Im lặng. Lân thở dài, nhớ lại buổi sáng Chủ Nhật năm xưa, Lân buồn buồn đi dọc bờ biển thì gặp Phụng–Quỳnh và Danh đẩy chiếc xe có em bé gái nằm ngủ bên trong. Lân và Danh vồn vã bắt tay, chuyện trò nhưng trong lòng Lân lại vang lên nhiều câu tự trách. Như không thể chịu đựng được lâu hơn nữa trước một thực thể không thể cứu vãn, Lân lấy từ cặp–táp cuốn Nỗi Buồn Ngày Tháng Cũ vừa mới xuất bản, viết: “*Tặng Danh và Phụng–Quỳnh với những kỷ niệm ấu thơ còn đó*” rồi vội vã chào tạm biệt. Bắt tay từ giã Lân, Danh hỏi: “*Lâu ngày mới gặp lại, chưa kịp thăm hỏi gì cả thì mà đòi đi. Đi đâu mà vội vậy?*” Lân cười buồn: “*Tao đi bắt... con giã tràng!*”

Thời đó, nghe câu trả lời đầy cay đắng của Lân rồi đọc nét chữ quen thuộc của Lân, Phụng–Quỳnh không nghĩ gì xa xôi. Nhưng sau khi nghe Nghi rồi các bạn bên Việt Nam khác nhau, Phụng–Quỳnh mới ngẫm nghĩ lại và nàng nhớ một câu trong tác phẩm đó. Phụng–Quỳnh muốn nhân cơ hội thân mật này hỏi Lân xem đó là sự trùng hợp hay có điều gì khác.

– Thưa Thầy, có một câu trong tác phẩm Nỗi Buồn Ngày Tháng Cũ mà em cứ thắc mắc, vì không hiểu được dụng ý của tác giả. Thầy cho phép em hỏi Thầy câu đó, được không ạ?

– Hỏi đi.

– Thưa Thầy, em không nhớ trang mấy, nhưng trong truyện ngắn đầu tiên, có đoạn: “... *Điệp là con ông Ngừ ở Nha Trang. Điệp có nụ cười rất đậm và cái cằm chẻ đôi...*” Ông Ngừ là tên của Ba em còn Điệp là ai, thưa Thầy?

Lân giật mình, không ngờ một chi tiết nhỏ như vậy mà Phụng–Quỳnh còn nhớ. Như vậy có thể Phụng–Quỳnh đã biết được tình yêu đơn phương của chàng? Suốt mấy mươi năm qua – kể cả thời gian Lân sống hạnh phúc với vợ con – chưa bao giờ hình dáng của Phụng–Quỳnh phai nhòa trong tâm trí chàng. Gần đây, hình dáng của Phụng–Quỳnh càng rõ nét hơn vì Lân nghe học trò cũ, cũng như Nghi, cho biết Phụng–Quỳnh trải qua



rất nhiều đau khổ và luôn luôn sống trong sự chịu đựng dai dẳng/nặng nề. Nghe như vậy, Lân động lòng, muốn tìm cách an ủi Phượng–Quỳnh. Nhưng khi biết dường như Phượng–Quỳnh đã lờ mờ nhận ra được tình cảm của Lân đối với nàng thì Lân lại ngại. Sự mâu thuẫn này cũng như sự nhút nhát khi xưa khiến Lân đáp không kịp suy nghĩ:

– Thôi. Thôi. Cám, không cho hỏi nữa; để tôi đàn tiếp cho mà nghe.

Phượng–Quỳnh cười. Lân tiếp:

– Ngày đó Phượng–Quỳnh đàn, nhiều người chết vì Phượng–Quỳnh. Bây giờ tôi đàn, không biết có chinh phục được một người hay không!

Phượng–Quỳnh lại cười, rất bằng lòng khi biết được sự nghi ngờ của nàng cũng như những lời “nhao nhao” của nhóm bạn xưa đã được Lân xác định một cách gián tiếp.

Lân cũng rất vui khi hiểu được rằng, một phần nào đó, Phượng–Quỳnh đã biết được tình yêu thầm kín Lân đã dành cho nàng. Lân lướt nhẹ và rất nhanh mấy ngón tay của bàn tay phải lên phím đàn rồi tay trái hòa vào, tạo nên dòng *Tango* rộn rã. Vừa đàn Lân vừa hỏi:

– Phượng–Quỳnh nhớ bản này không?

– Dạ, không.

– Hồi đó Phượng–Quỳnh thường đàn bản này lắm mà.

Phượng–Quỳnh lại muốn khóc vì nàng vẫn không nhớ được! Phượng–Quỳnh nhìn hai bàn tay của nàng đã nhăn nhúm, rồi nhìn đứa cháu nội đang nằm ngủ nơi ghế xa-lông. Mỗi cuối tuần mới giữ cháu được một lần vậy mà Phượng–Quỳnh cũng nhận ra con bé lớn nhanh quá. Càng lớn con bé càng mũm mĩm và càng giống Phượng–Quỳnh; vì sống mũi cao, thẳng và cái lúm sâu giữa cằm. Nhiều người bạn vô tình khen; “*Con bé xinh quá, trông giống Bà Nội ghê.*” Không thể nào im lặng khi phải nghe một lời khen như vậy, Danh “phản pháo” liền: “*Con nhỏ này mà xinh gì, đừng có nịnh.*” Các bạn nhìn Phượng–Quỳnh, chờ đợi sự phản ứng của nàng. Phượng–Quỳnh chỉ cười lạc, nói lơ chuyện khác.

Vì bị phân tâm, Phượng–Quỳnh không thể biết được Lân đã chuyển sang nhạc khúc khác. Lân hỏi:

– Bản này, nhận ra không?

– Dạ, em nhận ra nhưng em không nhớ tựa và tác giả.

– Trời! Liszt! Franz Liszt. Ngày đó Franz Liszt là “ruột” của Phượng–Quỳnh mà sao nay vô tình quá vậy?

– Ô, em nhớ rồi. Liebestraum.

Phượng–Quỳnh xúc động quá, ngồi bệt trên thảm, để tâm hồn quyện theo dòng âm thanh dịu dàng/thiết tha/trầm thống/đầy u uất của tình khúc được viết theo âm giai *Do Majeur*, thể điệu *Tempo di Valse*. Theo dòng âm thanh phù thủy của Lân, Phượng–Quỳnh tưởng như nàng có thể thấy lại dáng vóc cao, gầy và nét mặt nghiêm nghị của Lân mỗi khi Lân chạy Vespa vào cổng chính của trường trong khi Phượng–Quỳnh cùng các bạn đi vào bằng cổng nhỏ bên cạnh.

Lân khen:

– Giỏi. Vậy Phượng–Quỳnh còn nhớ môi tình vương giả của Liszt không?

Một lần nữa Phượng–Quỳnh lại cảm thấy hụt hẫng như một bà nhà quê đi thi vào quốc tịch Mỹ, bị hỏi, hãy nói tên vị tổng thống Hoa Kỳ có liên hệ trong cuộc đổ bộ vào vịnh Con Heo (Bay of Pigs) tại Cuba:

– Dạ, em không nhớ. Em chỉ nhớ, ngày xưa Ba em đã kể cho em nghe về môi tình không trọn của Franz Liszt nhưng em không nhớ là với ai.

– Với công nương Carolyne Sayn Wittgenstein.

Lân vừa đáp vừa tiếp tục đàn. Phượng–Quỳnh im lặng, chăm chú nghe. Một lúc sau, Lân ngưng đàn, bảo:

– Bây giờ Phượng–Quỳnh cho tôi nói chuyện với thằng bạn già của tôi một chút, nhé!

– Thưa Thầy, anh Danh không có ở đây.

– Bao giờ Danh về để tôi gọi lại?

Phượng–Quỳnh không biết phải đáp như thế nào. Nói dối thì khó, vì không biết phần nào nên dối, phần nào nên thật; mà nói thật thì... nói những gì?

Nhận ra được điều không ổn, Lân dục:

– Phượng–Quỳnh.

– Dạ.

– Có gì trở ngại, phải không?

– Dạ không. Thưa Thầy, lúc nãy Thầy bảo rằng Thầy đã gặp anh Danh cách nay hơn một tháng, tại phi trường Los Angeles, đúng không, thưa Thầy?

– Vâng.

– Thưa Thầy, hôm đó anh Danh có nói gì nhiều với Thầy hay không?

– Không. Danh chỉ bảo là Danh được một công ty lớn của Mỹ chỉ định qua Việt Nam điều nghiên về việc đầu tư cả mấy tỷ Mỹ kim.

Phượng–Quỳnh tròn mắt, vội đưa tay che miệng để khỏi thốt ra tiếng than “Trời!”

Từ ngày Danh, Phượng–Quỳnh cùng các con vượt biển sang đây, chỉ sống nhờ vào ngành bán tạp hóa. Lúc đầu vợ chồng làm cho công ty 7–11; sau, hai vợ chồng để dành được ít tiền rồi vay thêm ở ngân hàng, sang được một tiệm, tự làm chủ. Gần đây Danh năn nỉ Phượng–Quỳnh nên bán tiệm tạp hóa, về hưu non cho khỏe, có thì giờ đi chơi và lo cho cháu. Hơn nữa dạo này tiệm của mấy người bạn bị cướp hoại, Danh ngại rủi thằng khùng nào vào cướp rồi “thấy cái bùm” thì uổng cuộc đời. Phượng–Quỳnh đồng ý vì thấy đề nghị của Danh rất hợp lý. Với luận điệu ra giá cao khó bán, lại phải trả tiền thuê chỗ, Danh ra giá rất hạ để bán cho nhanh. Phượng–Quỳnh cứ nghĩ rằng Danh đã có tuổi, có lẽ Danh đã hỏi tâm, thật lòng muốn vợ chồng cùng sống già bên nhau cho nên Phượng–Quỳnh không cản trở gì cả.

Bán tiệm xong, Danh nằng nặc đòi về Việt Nam thăm Mẹ. Phượng–Quỳnh muốn cùng về với Danh. Nhưng Danh nêu nhiều lý do, nhất là lý do Phượng–Quỳnh đã về cách nay hai năm rồi, về làm chi nữa, tốn tiền, rồi bỏ cháu không ai lo. Danh hứa chỉ về hai tuần rồi trở qua.

Sau khi Danh về Việt Nam, Phượng–Quỳnh mới vô tình khám phá môi–tình–i–meo (e-mail) giữa Danh và một cô gái bên Việt Nam, trẻ bằng tuổi cô con gái út của Danh. Hai người thề ước nặng lời. Không thể nào Phượng–Quỳnh quên được một câu Danh “gõ” cho cô đó: “*Em đừng lo. Theo luật của tiểu bang này, hệ vợ chồng không còn chung sống với nhau hơn sáu tháng là kể như... xù. Bằng mọi cách anh sẽ về bên em để em giúp anh tìm lại tuổi thanh xuân mà người vợ miệt vườn của anh đã không tạo được cho anh lúc anh còn trẻ.*” Phượng–Quỳnh không cảm thấy đau khổ nữa, vì tâm hồn đã chai lỳ; nhưng Phượng–Quỳnh lo cho số tiền lớn vừa mới bán tiệm tạp hóa – đang “nằm” tại ngân hàng.

Phượng–Quỳnh tức tốc ra ngân hàng. Nữ trang và tiền mặt để trong Safe Deposit Box biến mất. Checking account chỉ còn hơn chín trăm đô-la; đó là tiền hưu của Phượng–Quỳnh mà chính phủ chuyển trực tiếp hằng tháng vào trương mục. Còn tiền hưu của

Danh được Danh yêu cầu chuyển về địa chỉ nào đó, ngân hàng không thể tiết lộ. Các trương mục hưu bổng IRAs và 401K của Danh đều bị đóng từ lâu.

Cổ kèm nước mắt, Phượng–Quỳnh vội vàng đi ra cửa, chưa biết phải hành động như thế nào thì gặp Thúy – người quen ở trại ty nạn – từ ngoài đi vào. “*Chị Danh! Chị làm gì mà mặt mày xanh lè, bộ tịch hớt hơ hớt hải vậy?*” Phượng–Quỳnh gượng cười, nói dối: “*Ô, thưa chị. Anh chị khỏe chứ? Riêng tôi, trong người không được khỏe.*” Thúy cười, ra vẻ bí mật: “*Tụi tôi mới ở Việt Nam về được mấy hôm. Tụi tôi gặp anh Danh bên đó.*”

Phượng–Quỳnh hơi mất bình tĩnh vì nàng cảm thấy xấu hổ nếu ai biết được việc làm thất đức của Danh: “*Đạ, anh ấy về thăm bà cụ. Anh ấy sắp trở qua rồi.*” Thúy háy nhẹ Phượng–Quỳnh: “*Ở đó mà ảnh trở qua. Hôm gặp anh Danh, ảnh năn nỉ tụi tôi đi ăn với ảnh để ảnh có thì giờ tâm sự. Anh Danh bảo chị lúc nào cũng cấm cản, canh giữ ảnh như canh tù. Suốt mấy mươi năm qua ảnh gắng chịu đựng để con cái yên tâm học hành. Bây giờ con cái lớn hết rồi mà chị cũng còn hành hạ ảnh như ngày xưa cho nên ảnh chịu không nổi. Ảnh bứt!...*” Dường như Thúy còn muốn nói tiếp nhưng Phượng–Quỳnh hốt hoảng như muốn chạy trốn: “*Đạ, nếu anh Danh chỉ nói bấy nhiêu đó thôi thì tội của tôi cũng còn nhẹ. Xin lỗi chị, tôi phải đi có việc.*” Bước vài bước, Phượng–Quỳnh quay lui, thấy Thúy nhìn theo nàng. Trong ánh nhìn của Thúy, Phượng–Quỳnh có thể đọc được rằng: Người gì thiếu lịch sự. Người ta “*đem tin tức*” cho mà không thềm nghe. Người như vậy chồng bỏ cũng đáng!

Sự việc xảy ra như vậy nhưng Phượng–Quỳnh không biết phải nói với Lân như thế nào, đành đáp:

– Thưa Thầy, chuyện của anh Danh như chuyện–dài–nhân–dân–tự–vệ ngày xưa, nói hoài không hết. Thôi, Thầy đàn tiếp cho em nghe, được không, thưa Thầy?

Lân linh cảm được điều gì đó, rất mơ hồ, giữa Phượng–Quỳnh và Danh; nhưng Lân không thể đoán được. Nghe Phượng–Quỳnh yêu cầu, Lân hỏi:

– Phượng–Quỳnh thích nghe nhạc gì?

– Thầy biết rồi. Em chỉ thích nhạc tình cảm thôi.

Lân cười, dạo một đoạn ngắn rồi vừa đàn vừa hát:

“*Wise men say, only fools rush in.  
But I can't help falling in love with you.*” (4)

Nhận ra đây là bản nhạc mà ngày xưa, mỗi khi cùng bạn hữu đến nhà quý Thầy dự tiệc, Lân thường mở đĩa nhạc cho khách nghe, Phượng–Quỳnh xúc động dạt dào.

Tiếng đàn và giọng hát của Lân đưa tâm hồn Phụng–Quỳnh lìa khỏi thực tại đảo điên để trở về khung trời cũ; nơi có ngôi trường Võ Tánh thân yêu; và cũng là nơi Phụng–Quỳnh lớn lên trong ngôi nhà có giàn hoa giấy nở rộ, màu đỏ thắm.

Dưới giàn hoa giấy đỏ, vào những đêm có phần ca nhạc của ban Tiếng Tơ Đồng, ông Ngũ thường nằm trên võng, ôm radio, nghe một mình. Cũng dưới giàn hoa giấy đỏ, không biết bao nhiêu lần Phụng–Quỳnh thấy Ngoại nằm trên võng, em của Phụng–Quỳnh nằm nghiêng mặt trên ngực của Ngoại để nghe Ngoại hát ru “... *Ấu ơ... Chim quyen ăn trái khổ qua... hò ơi... nuốt vô, nuốt vô... (thì) sợ đắng... hò... hò ơi... (mà) nhả ra... (thì) bạn cười!... Hò.. ơi... Gió đưa, gió đưa cây cải về trời... Hò ơi! Rau răm ở lại... hò ơi... (rau răm ở lại)... chịu lời đắng cay!...*” Nhớ đến những câu ca dao này Phụng–Quỳnh mới cay đắng nhận ra rằng nàng như con chim quyen khờ dại! Và Danh đã thành công khi “hóa kiếp” cho Phụng–Quỳnh thành loại rau răm, chỉ cam phận lủi mình vào bùn đất chứ không thể nào đơm những nụ hoa tươi thắm như ngò, cải, tần ô!

Phụng–Quỳnh thở dài, bâng quơ nhìn giàn hoa giấy của nhà bên cạnh. Trong giây phút xúc động, Phụng–Quỳnh tưởng như nàng có thể thấy được khuôn mặt của một thanh niên chòn vòn trên những cành hoa giấy đầy gai.

Trong khi Phụng–Quỳnh không hiểu nàng bị lẫn lộn giữa hiện thực và quá khứ hay là nàng bị lẫn lộn giữa hình dáng của Lân ngày xưa và chân dung của Franz Liszt – trong hình vẽ của Istvan Oroszm – thì Lân đắm hồn vào dòng nhạc và lời ca. Lân muốn mượn lời ca gửi đến “ai đó” lời tự tình mà Lân đã âm thầm ấp ủ suốt mấy mươi năm dài:

“... *Take my hand,  
take my whole life too...*” (5)

Theo tiếng hát ngọt ngào của Lân, Phụng–Quỳnh cảm nhận được niềm ước mơ vừa chớm dậy trong lòng. Phụng–Quỳnh hát nhỏ nhỏ theo Lân:

“*For I can't help falling in love with you...*” (6)

**DIỆP MỸ LINH**

<https://www.diepmylinh.com>



(1) Longer của Dan Fogelberg...

(2) Ngày Nào Một Giấc Mơ của Ngọc–Bích.

(3, 4, 5 và 6) Can't Help Falling In Love của George Weiss, Elvis Presley trình bày.



